

Bản án số: 14/2023/HS-ST

Ngày 29-06-2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nông Văn Phóng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lục Văn Tiến.

Ông Nông Trung Kiên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:** Ông Nông Văn Thiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 06 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2023/TLHS-ST ngày 31/05/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 484 /2023/QĐXXST-HS ngày 15/06/2023 đối với bị cáo:

**- Nông Văn V**, sinh ngày 27 tháng 9 năm 1994

Nơi sinh: Xã H, huyện L, tỉnh Cao Bằng

Nơi ĐKKHKT: Xóm Q, xã H, huyện L, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Lao động tự do, Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn S và bà Nông Thị T; Vợ; con: Chưa có; Anh chị em ruột: Bị cáo có 03 anh em ruột, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng từ ngày 17/04/2023 đến nay. Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nông Văn Sự, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. Có mặt

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nông Xuân H, sinh năm 1997

Nơi cư trú: Xóm C, xã H, huyện L, tỉnh Cao Bằng. Có mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 50 phút, ngày 17 tháng 4 năm 2023, Đoàn biên phòng Quang Long phối hợp với đội đặc nhiệm phòng chống ma túy và tội phạm- BCH BDBP tỉnh Cao Bằng cùng tổ công tác Công an xã Thống Nhất làm nhiệm vụ tại khu vực đốc Khau Ruông thuộc xóm K, xã N1, huyện L, tỉnh Cao Bằng phát hiện 02 đối tượng đang điều khiển xe mang BKS 11B1- 479.27 có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu 02 đối tượng dừng xe để kiểm tra, kiểm tra đối tượng Nông Xuân H, sinh năm 1997, trú tại xóm C, xã H, huyện L không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Tiến hành kiểm tra đối tượng Nông Văn V, sinh năm 1994, trú tại xóm Q, xã H, huyện L, tỉnh Cao Bằng phát hiện túi quần V đang mặc có 01 (một) gói bọc nilon màu xanh, bên trong có chứa gói giấy bạc màu vàng, bên trong gói giấy bạc màu vàng chứa các cục chất bột màu trắng (nghi là ma túy). V khai nhận số chất bột màu trắng trên là ma túy. V mua ở Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên với giá tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nông Văn V và thu giữ tang vật theo quy định. (BL 01, 02, 63-68)

Ngoài ra, tổ công tác tiến hành thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu xám, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng.

Ngày 18/4/2023, Đoàn biên phòng Quang Long tiến hành cân xác định khối lượng số ma túy thu giữ của Nông Văn V kết quả cân có khối lượng là 0,39g (*không thấy ba mươi chín gam*) và tách lấy mẫu gửi giám định. Tại kết luận giám định số: 197/KL-KTHS ngày 22/4/2023 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “ *Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy, loại: **Heroin***”.(BL 21,22, 25)

Tại cơ quan điều tra, Nông Văn V khai nhận do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy, nên buổi sáng ngày 16/4/2023, V mua ma túy với 01 (một) người không quen biết gần khu gang thép Thái Nguyên với số tiền 400.000đ. Sau đó V bắt xe khách về thành phố Cao Bằng rồi bắt tiếp xe khách vào thị trấn N2, huyện L. Sáng ngày 17/4/2023 V gọi điện cho Nông Xuân H đi nhờ xe để về nhà. Việc V mang theo ma túy trong người H không biết.

Tại bản Cáo trạng số: 12/CT-VKSHL ngày 31/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn V từ 12 tháng đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng: Áp dụng các điểm a,b khoản 1 Điều 47 BLHS, các điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa Heroine, mặt trước ghi “ Hoàn mẫu sau giám định vụ Nông Văn V có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 17/4/2023”, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong; Trả lại cho bị cáo Nông Văn V 01 điện thoại nhãn hiệu ITEL màu xám, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng vì không liên quan đến việc phạm tội.

Người bào chữa cho bị cáo V trình bày: Nhất trí với cáo trạng truy tố bị cáo và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo và miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo cho rằng, cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo và không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Lang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp về thời gian, địa điểm và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Sáng ngày 17/4/2023, V gọi điện cho Nông Xuân H đi nhờ xe để về nhà tại xóm Q, xã H, huyện L. Khi đi đến khu vực dốc Khau Ruông thuộc xóm K, xã N1, huyện L thì bị Đoàn biên phòng Quang Long cùng tổ công tác Công an xã Thống Nhất phát hiện và bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (Heroine) thu trong người với khối lượng là 0,39g (không phải ba mươi chín gam). Số ma túy này được phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận là ma túy, loại: Heroine. Do bị cáo Vương mua với một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ với số tiền 400.000đ. Mục đích của bị cáo mua về nhằm sử dụng cho bản thân ngoài ra không có mục đích nào khác.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho tệ nạn mua bán trái phép ma túy ngày càng gia tăng hiện nay, gây mất trật tự trị an tại địa

phương và tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vì vậy, Cáo trạng cũng như bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nông Văn V, là đúng người đúng tội đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội liên quan đến ma túy, do đó Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có ý thức tự giáo dục cải tạo bản thân trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[4]. Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo V khai mua với một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ tại thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên nên không đủ cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nông Xuân H khai được V nhờ ngồi theo xe để về nhà. Hòa không biết việc V cầm ma túy trong người do đó không đủ căn cứ để xử lý hình sự.

[5]. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa Heroine, mặt trước ghi “ Hoàn mẫu sau giám định vụ Nông Văn V có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 17/4/2023”, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong; Trả lại cho bị cáo Vương 01 điện thoại nhãn hiệu ITEL màu xám, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, thuộc trường hợp được miễn án phí theo Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, nên bị cáo được miễn án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Nông Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**2. Về hình phạt:**

- Xử phạt Nông Văn V 15 (mười năm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 17/4/2023.

**3. Về vật chứng:** Áp dụng các điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 (một)

phong bì niêm phong bên trong chứa Heerroine, mặt trước ghi “ Hoàn mẫu sau giám định vụ Nông Văn V có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 17/4/2023”, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong;

Trả lại cho bị cáo Nông Văn V 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu xám màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Lang.

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nông Văn V được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã H (bằng TB);
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

**Nông Văn Phóng**